

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 97/2005/NĐ- CP

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2005

NGHỊ ĐỊNH

**Về việc thành lập thành phố Rạch Giá thuộc tỉnh Kiên Giang;
điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập xã thuộc các huyện
Gò Quao, An Minh, Châu Thành, Kiên Hải
và Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và Bộ trưởng Bộ Nội
vụ,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1. Nay thành lập thành phố Rạch Giá thuộc tỉnh Kiên Giang; điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập xã thuộc các huyện Gò Quao, An Minh, Châu Thành, Kiên Hải và Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang như sau:

1. Thành lập thành phố Rạch Giá thuộc tỉnh Kiên Giang trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của thị xã Rạch Giá.

Thành phố Rạch Giá có 9775,42 ha diện tích tự nhiên và 205.660 nhân khẩu, gồm 12 đơn vị hành chính trực thuộc là các phường: Vĩnh Thanh Vân, Vĩnh Thanh, Vĩnh Lạc, Vĩnh Bảo, Vĩnh Lợi, Vĩnh Quang, An Hoà, An Bình, Rạch Sỏi, Vĩnh Thông, Vĩnh Hiệp và Phi Thông.

Địa giới hành chính thành phố Rạch Giá: Đông giáp các huyện Tân Hiệp, Châu Thành; Tây giáp biển Đông; Nam giáp các huyện Châu Thành, An Biên; Bắc giáp các huyện: Hòn Đất, Tân Hiệp.

2. Điều chỉnh 280 ha diện tích tự nhiên và 1.230 nhân khẩu của xã Vĩnh Phước B thuộc huyện Gò Quao về thị trấn Gò Quao quản lý.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính mở rộng thị trấn Gò Quao:

- Thị trấn Gò Quao có 1.954 ha diện tích tự nhiên và 9.892 nhân khẩu.
- Xã Vĩnh Phúc B còn lại 2.754,91 ha diện tích tự nhiên và 8.156 nhân khẩu.

3. Thành lập xã Tân Thạnh thuộc huyện An Minh trên cơ sở 3.956 ha diện tích tự nhiên và 10.939 nhân khẩu của xã Đông Thạnh.

Xã Tân Thạnh có 3.956 ha diện tích tự nhiên và 10.939 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Tân Thạnh: Đông giáp các xã Hoà Thuận, Đông Thạnh; Tây giáp biển Đông; Nam giáp xã Đông Hưng A; Bắc giáp xã Hoà Thuận.

Sau khi thành lập xã Tân Thạnh, xã Đông Thạnh còn lại 5.432 ha diện tích tự nhiên và 12.641 nhân khẩu.

4. Thành lập xã Mong Thọ thuộc huyện Châu Thành trên cơ sở 1.480,42 ha diện tích tự nhiên và 7.938 nhân khẩu của xã Mong Thọ B.

Xã Mong Thọ có 1.480,42 ha diện tích tự nhiên và 7.938 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Mong Thọ: Đông giáp huyện Tân Hiệp; Tây giáp xã Mong Thọ A; Nam giáp xã Mong Thọ B, Giục Tượng và huyện Tân Hiệp; Bắc giáp xã Mong Thọ A và huyện Tân Hiệp.

Sau khi thành lập xã Mong Thọ, xã Mong Thọ B còn lại 1.900,58 ha diện tích tự nhiên và 13.068 nhân khẩu.

5. Thành lập xã Nam Du thuộc huyện Kiên Hải trên cơ sở 440 ha diện tích tự nhiên và 5.484 nhân khẩu của xã An Sơn.

Xã Nam Du có 440 ha diện tích tự nhiên và 5.484 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Nam Du: Đông, Nam và Bắc giáp biển Đông; Tây ; Tây giáp xã An Sơn.

Sau khi thành lập xã Nam Du, xã An Sơn còn lại 675 ha diện tích tự nhiên và 8.033 nhân khẩu.

6. Thành lập xã Ngọc Hoà thuộc huyện Giồng Riềng trên cơ sở 3.009,68 ha diện tích tự nhiên và 11.170 nhân khẩu.

Xã Ngọc Hoà có 3.009,68 ha diện tích tự nhiên và 11.170 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Ngọc Hoà: Đông giáp xã Hoà Hưng; Tây giáp xã Ngọc Chúc; Nam giáp xã Hoà Thuận; Bắc giáp các xã Ngọc Chúc, Hoà An.

Sau khi thành lập xã Ngọc Hoà, xã Hoà Thuận còn lại 4.312,62 ha diện tích tự nhiên và 16.500 nhân khẩu.

7. Thành lập xã Vĩnh Phú thuộc huyện Giồng Riềng trên cơ sở 2.730 ha diện tích tự nhiên và 4.968 nhân khẩu của xã Vĩnh Thạnh.

Xã Vĩnh Phú có 2.730 ha diện tích tự nhiên và 4.968 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Vĩnh Phú: Đông giáp huyện Gò Quao; Tây giáp xã Vĩnh Thạnh; Nam giáp huyện Gò Quao; Bắc giáp xã Vĩnh Thạnh, Hoà Thuận.

Sau khi thành lập xã Vĩnh Phú, xã Vĩnh Thạnh còn lại 2.470 ha diện tích tự nhiên và 9.563 nhân khẩu.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Mọi quy định trước đây trái Nghị định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phan Văn Khải